

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST

Ngày: 29-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Quy.
- Bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, Tại nhà văn hóa trung tâm xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2024/TLST-HS ngày 12/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 17/01/2024, đối với bị cáo:

NGUYỄN QUỐC V, sinh ngày 05/03/2005. Nơi sinh, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Hồng T và bà Ban Thu H; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2023 đến ngày 21/12/2023 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt.

* Người làm chứng: Anh Đào Xuân B, sinh năm 1959.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/12/2023, Nguyễn Quốc V từ Tuyên Quang đến khu vực huyện N, tỉnh Hải Dương để đi tìm việc làm. Khi đi xin việc, V quen người đàn ông tên là C (không rõ họ, tuổi, địa chỉ). Ngày 18/12/2023, C rủ V sản xuất pháo nổ bán kiếm lời. V đồng ý. V và C mua giấy về cuộn pháo. Sau đó V thuê phòng trọ của ông Đào Xuân B ở thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương. C chuẩn bị dụng cụ để cuộn pháo gồm: Kéo, tua vít, keo dán giấy, keo 502, ống sắt hình trụ... mang đến để tại phòng trọ trên. V và C cắt giấy thành những mảnh hình chữ nhật, dán các đầu tờ giấy có chiều ngang lại bằng keo dán giấy và quấn quanh ống sắt hình trụ có đường kính khoảng 01cm, tạo thành các hình trụ tròn, rỗng ở giữa, đường kính nhỏ nhất là 2,5cm, lớn nhất là 6,5cm. Sau đó, dùng keo dán giấy cố định phần giấy quấn lại, dùng tua vít ấn và dùng keo 502 để cố định một đầu hình trụ. Khoảng 08 giờ ngày 19/12/2023, V và C đi mua thuốc pháo và dây dẫn của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ đem về phòng trọ, cho thuốc pháo vào ống giấy hình trụ rỗng đã làm sẵn, tiếp đó cho dây dẫn vào rồi dùng tua vít ấn phần giấy lại, dùng keo 502 để cố định ngòi và bịt kín đầu còn lại. Như vậy là hoàn thành việc sản xuất 01 quả pháo. Khoảng 10 giờ cùng ngày, C đi mua thùng cát tông để đựng pháo thành phẩm mang đi bán. Khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi V đang sản xuất pháo tại phòng trọ trên thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 15,035kg pháo thành phẩm và 4,293kg pháo đã nhồi thuốc chưa cắm ngòi; các sợi dây dẫn màu bạc bên ngoài quấn nhiều lớp nilon trong suốt, bên trong chứa chất bột màu xám khối lượng là 45gam; 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu xám có khối lượng 88gam; 01 chiếc kéo; 02 tua vít; 02 lọ keo dán giấy; 02 lọ keo 502 và 02 thanh kim loại hình trụ.

Kết luận giám định số 04/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận:

- Các vật hình trụ tròn, có hình dạng tương tự nhau, kích thước khác nhau, vật nhỏ nhất cao 11cm, đường kính 4cm, vật lớn nhất cao 16,5cm, đường kính 6,5cm, được quấn bằng giấy màu nhiều lớp. Hai đầu được bịt kín bằng giấy và keo. Một đầu mỗi vật có gắn dây dẫn màu bạc. Tất cả đều là pháo nổ. Tổng khối lượng là 15,035kg.

- Các vật hình trụ tròn, có hình dạng tương tự nhau, kích thước khác nhau, vật nhỏ nhất cao 7cm, đường kính 2,3cm, vật lớn nhất cao 10,5cm, đường kính 5,5cm, được quấn bằng giấy nhiều lớp. Một đầu được bịt kín bằng giấy và keo,

một đầu để hở được nút bằng giấy. Bên trong các vật có chứa chất bột màu xám. Tất cả các vật trên là pháo nổ chưa hoàn thiện. Tổng khối lượng là 4,293kg.

- Các đoạn dây dẫn màu bạc, bên ngoài được quấn bằng nilon trong suốt nhiều lớp, bên trong chứa chất bột màu xám. Chất bột này là thuốc pháo. Các đoạn dây này có tác dụng dẫn cháy. Khối lượng 45gam.

- Chất bột màu xám trong túi nilon gửi giám định là thuốc pháo. Khối lượng là 88gam.

- Thuốc pháo, các dây dẫn cháy không phải là vật liệu nổ.

Vật chứng: Số pháo nổ thành phẩm, số pháo nổ chưa hoàn thiện, thuốc pháo, dây dẫn màu bạc đã được tiêu hủy ngày 22/12/2023. Vật chứng còn lại gồm: 01 chiếc kéo, 02 tua vít, 02 lọ keo dán giấy, 02 lọ keo 502, 02 thanh kim loại hình trụ.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 11/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố **Nguyễn Quốc V** về tội “Sản xuất hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo là người dân tộc Tày, không có việc làm, không có thu nhập, vừa từ **Tuyên Quang đến N, Hải Dương** được 4 ngày, trình độ nhận thức còn hạn chế. Bị cáo biết hành vi sản xuất pháo nổ bị Nhà nước cấm nhưng do không có tiền chi tiêu, đã bồng bột nghe theo sự rủ rê của **C** thực hiện hành vi sản xuất pháo nổ để bán cho người khác kiếm lời. Toàn bộ tiền mua công cụ, nguyên liệu làm pháo đều do **C** bỏ ra. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quốc V** phạm tội sản xuất hàng cấm. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc V** từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc kéo, 02 tua vít, 02 lọ keo dán giấy, 02 lọ keo 502, 02 thanh kim loại hình trụ. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự

* Lời nói sau cùng: Bị cáo biết đã sai, đã vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, thể hiện diễn biến nội dung vụ việc và hành vi của bị cáo như sau: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 19/12/2023, tại thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Quốc V có hành vi sản xuất (chế tạo thủ công) pháo nổ với khối lượng 15,035kg pháo thành phẩm và 4,293kg pháo chưa hoàn thiện thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm số pháo trên cùng các sợi dây dẫn màu bạc khối lượng là 45gam, 01 túi thuốc pháo có khối lượng 88gam, 01 chiếc kéo, 02 tua vít, 02 lọ keo dán giấy, 02 lọ keo 502, 02 thanh kim loại hình trụ.

[3] Bị cáo Hoàng Quốc VI là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sản xuất pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi cá nhân. Hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ và thuốc pháo đã bị pháp luật cấm. Tuy nhiên các hành vi này vẫn diễn ra nóng bỏng, phức tạp nhất là dịp giáp Tết cổ truyền, đã tạo nên môi hiểm nguy, lo sợ đối với người dân về tai nạn do pháo nổ gây ra và trên thực tế hiểm họa đó đã xảy ra, để lại những hậu quả, tai nạn thương tâm. Trong nhiều năm qua, các ngành, các cấp chính quyền đã có nhiều biện pháp để tuyên truyền, giáo dục đến nhân dân về việc Nhà nước cấm các hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ và thuốc pháo. Tuy nhiên, một số đối tượng vẫn cố ý thực hiện những hành vi Nhà nước cấm, trong đó, có bị cáo Nguyễn Quốc V. Bị cáo đã sản xuất được trên 6kg pháo nổ, đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc V đã đủ yếu tố cấu thành tội “sản xuất hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Quốc V là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Mẹ bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang tặng danh hiệu tiên tiến nhiều năm; Được Bộ trưởng Bộ G tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo sản xuất pháo để bán kiếm lời nên việc đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết để ngăn chặn các hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo nổ nhằm đảm bảo an toàn, an ninh, trật tự xã hội. Hội đồng xét xử cũng đã xem xét bị cáo là người dân tộc Tày, không có việc làm, không có thu nhập, vừa từ Tuyên Quang đến N, Hải Dương được 4 ngày, trình độ nhận thức còn hạn chế, đã bột phát nghe theo sự rủ rê của người khác thực hiện hành vi sản xuất pháo nổ. Toàn bộ tiền mua công cụ, nguyên liệu làm pháo đều do C bỏ ra. Tuy nhiên, vẫn cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: 01 chiếc kéo, 02 tua vit, 02 lọ keo dán giấy, 02 lọ keo 502, 02 thanh kim loại hình trụ là những công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Cơ quan điều tra không xác định được người tên C như V khai; Không xác định được người bán các công cụ và nguyên vật liệu cho V và C nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “sản xuất hàng cấm”.
2. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quốc V** 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/12/2023.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc kéo, 02 tua vít, 02 lọ keo dán giấy, 02 lọ keo 502, 02 thanh kim loại hình trụ.

(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện N** với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách)

5. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Nguyễn Quốc V** phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

TÒA

Phạm Thúy Hằng

Nơi gửi:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT – Công an huyện Nam Sách;
- CQTHAHS – Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Nhà tạm giữ công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ công an huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Huệ

Bùi Thị Quy

Phạm Thúy Hằng